

Số: /QĐ-UBND Lai Châu, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm Hòa giải viên lao động

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Kế hoạch số 836/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm Hòa giải viên lao động gồm các các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo. Nhiệm kỳ bổ nhiệm là 05 năm, tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 2. Hòa giải viên lao động có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao và được hưởng quyền lợi theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan và các Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, UBND tỉnh (B/c);
- Các sở, ngành: LĐTBXH, Tài chính;
- Liên đoàn LĐ tỉnh, VP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng Lao động -TB&XH các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX3.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải

DANH SÁCH

Người được bổ nhiệm Hòa giải viên lao động

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị đang công tác	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Thời gian làm việc trong lĩnh vực liên quan đến quan hệ lao động (năm)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
I	Hòa giải viên lao động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý						
1	Phạm Thị Hồng Hạnh		17/7/1972	Sở Lao động-TB&XH	Đại học	28	
2	Ngô Văn Lâm	10/4/1984		Sở Lao động-TB&XH	Đại học	16	
3	Nguyễn Thị Huyền		20/10/1979	Sở Lao động-TB&XH	Đại học	16	
II	Hòa giải viên lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu quản lý						
1	Vũ Thị Thúy		22/02/1982	Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	13	
2	Nguyễn Thị Thu Hiền		11/8/1981	Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	18	
3	Nguyễn Quốc Huy	12/10/1969		Liên đoàn lao động thành phố	Đại học	24	
III	Hòa giải viên lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Than Uyên quản lý						
1	Nguyễn Thế Huy	14/8/1977		Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	18	
2	Nùng Thị Lan		10/4/1979	Liên đoàn lao động huyện	Đại học	21	
IV	Hòa giải viên lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Mường Tè quản lý						
1	Nguyễn Văn Hiến	13/1/1986		Phòng Lao động - TB&XH	Đại học	13	
2	Đào Thị Sơn		11/1/1976	Liên đoàn lao động huyện	Đại học	25	
V	Hòa giải viên lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tam Đường quản lý						
1	Phạm Quan Đán	06/7/1975		Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	18	
2	Hoàng Quang Vinh	23/7/1979		Liên đoàn lao động huyện	Đại học	15	

VI	Hòa giải viên lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tân Uyên quản lý						
1	Chu Xuân Hiệu	08/01/1982		Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	18	
2	Vũ Văn Bính	01/6/1978		Liên đoàn lao động huyện	Đại học	18	
VII	Hòa giải viên lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Phong Thổ quản lý						
1	Lù Văn Chính	07/3/1989		Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	09	
2	Nguyễn Thị Trà		05/4/1981	Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	19	
VIII	Hòa giải viên lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Sìn Hồ quản lý						
1	Bùi Văn Phú	07/6/1987		Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	08	
2	Nguyễn Thị Thu		01/01/1970	Liên đoàn lao động huyện	Đại học	15	
IX	Hòa giải viên lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nậm Nhùn quản lý						
1	Lò Văn Diệu	15/7/1985		Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	13	
2	Lò Văn Phượng	18/10/1990		Phòng Lao động-TB&XH	Đại học	22	

